

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống  
hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
ngành Lao động, Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 131/TTr-SLĐTBXH ngày 11/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; Các phòng, ban, TT;
- Lưu: VT, P.KSTTHC<sub>(vy-08)</sub>.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**PHỤ LỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG**  
**HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND ngày .... tháng... năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
1	Bổ nhiệm Hòa giải viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Bổ nhiệm lại Hòa giải viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
3	Miễn nhiệm Hòa giải viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
4	Bổ nhiệm Trọng tài viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
5	Bổ nhiệm lại Trọng tài viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
6	Miễn nhiệm Trọng tài viên lao động	Lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
7	Chấp thuận chủ trương bổ sung địa điểm đào tạo mới trên địa bàn tỉnh đối với trường cao đẳng	Giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC NỘI BỘ

### 1. Bổ nhiệm hòa giải viên lao động

#### a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Căn cứ kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản thông báo công khai việc tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn thông qua Trang thông tin điện tử của Sở và trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời gửi cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện để phối hợp thực hiện.

- Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện có trách nhiệm rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định.

- Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định các hồ sơ dự tuyển (kể cả các hồ sơ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp nhận), lựa chọn và lập danh sách vị trí bổ nhiệm của từng hòa giải viên lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

- Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động. Thời hạn bổ nhiệm hòa giải viên lao động tối đa không quá 05 năm.

- Bước 5: Sau khi có Quyết định bổ nhiệm hòa giải viên lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện công khai, cập nhật, đăng tải danh sách họ tên, địa bàn phân công hoạt động, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của hòa giải viên lao động được bổ nhiệm trước trụ sở và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương để người lao động, người sử dụng lao động biết và liên hệ.

#### b) Cách thức thực hiện:

Trong thời hạn đăng ký ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động, cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước hoặc cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

#### c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.
- Thành phần hồ sơ:
  - + Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động;
  - + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
  - + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
  - + Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
  - + Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

**d) Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ ghi trong thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức khác giới thiệu tham gia dự tuyển hòa giải viên lao động.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định bổ nhiệm Hòa giải viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
- Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;
- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

## **2. Bổ nhiệm hòa giải viên lao động**

### **a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Căn cứ kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động hằng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, kết quả rà soát tiêu chuẩn, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo phân cấp quản lý, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị bổ nhiệm lại của hòa giải viên lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

- Bước 3: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện công khai, cập nhật, đăng tải danh sách họ tên, địa bàn phân công hoạt động, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của hòa giải viên lao động được bổ nhiệm trực sở và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương để người lao động, người sử dụng lao động biết và liên hệ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

Ít nhất 03 tháng trước khi kết thúc thời hạn bổ nhiệm, nếu hòa giải viên lao động có nhu cầu tiếp tục làm hòa giải viên lao động thì gửi đơn đề nghị bổ nhiệm lại đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đông Xoài, tỉnh Bình Phước hoặc cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

- Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị bổ nhiệm lại hòa giải viên lao động.

**d) Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

### **e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định bổ nhiệm Hòa giải viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
- Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;
- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

### **3. Miễn nhiệm Hòa giải viên lao động**

#### **a) Trình tự thực hiện:**

*\* Đối với trường hợp có đơn xin thôi làm Hòa giải viên lao động:*

- Bước 1: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn xin thôi làm hòa giải viên lao động của hòa giải viên lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, miễn nhiệm hòa giải viên lao động.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

*\* Đối với các trường hợp:*

- Không đáp ứng đủ tiêu chuẩn hòa giải viên lao động: Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động; không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

- Có hành vi vi phạm pháp luật làm phương hại đến lợi ích các bên hoặc lợi ích của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định của pháp luật.

- Có 02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ theo quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

- Từ chối nhiệm vụ hòa giải từ 02 lần trở lên khi được cử tham gia giải quyết tranh chấp lao động hoặc tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề mà không có lý do chính đáng theo quy định tại quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

Trình tự thực hiện tuân thủ các bước, như sau:

- Bước 1: Trong thời hạn 30 ngày làm việc căn cứ báo cáo của cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và kết quả rà soát, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, miễn nhiệm hòa giải viên lao động.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

#### **b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua dịch vụ Bưu chính đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua hệ thống: <https://sltdtbxhbinhphuoc.vnptioffice.vn>.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:** Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Đối với trường hợp có đơn xin thôi làm Hòa giải viên lao động: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

- Đối với các trường hợp còn lại: 40 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định miễn nhiệm Hòa giải viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Hòa giải viên lao động miễn nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có đơn xin thôi làm hòa giải viên lao động;

- Không đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 92 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020.

- Có hành vi vi phạm pháp luật làm phương hại đến lợi ích các bên hoặc lợi ích của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động theo quy định của pháp luật;

- Có 02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ theo quy chế quản lý hòa giải viên lao động;

- Từ chối nhiệm vụ hòa giải từ 02 lần trở lên khi được cử tham gia giải quyết tranh chấp lao động hoặc tranh chấp về hợp đồng đào tạo nghề mà không có lý do chính đáng theo quy định tại quy chế quản lý hòa giải viên lao động.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019;

- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.



#### **4. Bổ nhiệm Trọng tài viên lao động**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Căn cứ số lượng trọng tài viên lao động của Hội đồng trọng tài lao động quy định tại khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động và tiêu chuẩn, điều kiện trọng tài viên lao động quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh lập hồ sơ đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động của Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định, đồng thời đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động để tổng hợp chung, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm trọng tài viên lao động.

Việc đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải bảo đảm đúng thành phần quy định tại điểm a khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động để bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch và Thư ký Hội đồng trọng tài lao động.

- Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định bổ nhiệm trọng tài viên lao động để tham gia Hội đồng trọng tài lao động.

Thời gian bổ nhiệm của trọng tài viên lao động theo nhiệm kỳ của Hội đồng trọng tài lao động. Trong nhiệm kỳ của Hội đồng trọng tài lao động, nếu có sự bổ sung, thay thế đối với trọng tài viên lao động bị miễn nhiệm theo quy định tại Điều 100 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, thì thời gian bổ nhiệm đối với trọng tài viên lao động được bổ sung, thay thế được tính theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng trọng tài lao động.

##### **b) Cách thức thực hiện**

- Gửi trực tiếp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua dịch vụ Bưu chính đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua hệ thống: <https://sldtbxhbinhphuoc.vnptioffice.vn>.

##### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.
- Thành phần hồ sơ:
  - + Văn bản đề nghị của cơ quan đề cử;
  - + Đơn đề nghị tham gia làm trọng tài viên lao động của người được đề cử;
  - + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
  - + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
  - + Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan.

**d) Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - TB&XH;
- Cơ quan phối hợp thực hiện (nếu có): Không.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định bổ nhiệm Trọng tài viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, công tâm.

- Có trình độ đại học trở lên, hiểu biết pháp luật và có ít nhất 05 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.

- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

- Được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Liên đoàn Lao động cấp tỉnh hoặc tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đề cử làm trọng tài viên lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động.

- Không phải là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, công chức thuộc Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

## **5. Bổ nhiệm lại Trọng tài viên lao động**

### **a) Trình tự thực hiện:**

Khi kết thúc thời gian bổ nhiệm, trọng tài viên lao động đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và được các cơ quan quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động tiếp tục đề cử thì được xem xét bổ nhiệm lại làm trọng tài viên lao động theo trình tự, thủ tục như sau:

- Bước 1: Căn cứ số lượng trọng tài viên lao động của Hội đồng trọng tài lao động quy định tại khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động và tiêu chuẩn, điều kiện trọng tài viên lao động quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh lập hồ sơ đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động của Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định, đồng thời đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động để tổng hợp chung, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm trọng tài viên lao động.

Việc đề cử người tham gia làm trọng tài viên lao động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phải bảo đảm đúng thành phần quy định tại điểm a khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động để bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch và Thư ký Hội đồng trọng tài lao động.

- Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định bổ nhiệm trọng tài viên lao động để tham gia Hội đồng trọng tài lao động.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua dịch vụ Bưu chính đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua hệ thống: <https://sldtbxhbinhphuoc.vnptioffice.vn>.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

- Thành phần hồ sơ:
- + Văn bản đề nghị của cơ quan đề cử;
- + Đơn đề nghị tham gia làm trọng tài viên lao động của người được đề cử;
- + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
- + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
- + Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan.

**d) Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên đoàn Lao động tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - TB&XH;
- Cơ quan phối hợp thực hiện (nếu có): Không.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định bổ nhiệm Trọng tài viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

- Khi kết thúc thời gian bổ nhiệm, trọng tài viên lao động đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động và được các cơ quan quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động tiếp tục đề cử.

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, công tâm.

- Có trình độ đại học trở lên, hiểu biết pháp luật và có ít nhất 05 năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.

- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

- Được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Liên đoàn Lao động cấp tỉnh hoặc tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đề cử làm trọng tài viên lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 185 của Bộ luật Lao động.

- Không phải là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, công chức thuộc Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

## **6. Miễn nhiệm Trọng tài viên lao động**

### **a) Trình tự thực hiện:**

*\* Đối với trường hợp có đơn xin thôi làm Trọng tài viên lao động:*

- Bước 1: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn xin thôi làm trọng tài viên lao động của trọng tài viên lao động, Chủ tịch Hội đồng trọng tài lao động có văn bản báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch Hội đồng trọng tài lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi với cơ quan đề cử và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm trọng tài viên lao động.

- Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm trọng tài viên lao động.

*\* Đối với các trường hợp:*

- Không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

- Cơ quan đề cử có văn bản đề nghị miễn nhiệm, thay thế trọng tài viên lao động;

- Có hành vi vi phạm pháp luật làm phương hại đến lợi ích các bên hoặc lợi ích của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ của trọng tài viên lao động theo quy định của pháp luật;

- Có 02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động.

Trình tự thực hiện tuân thủ các bước, như sau:

- Bước 1: Trong thời hạn 30 ngày làm việc căn cứ văn bản báo cáo của Chủ tịch Hội đồng trọng tài lao động và kết quả rà soát, làm việc, trao đổi với cơ quan đề cử, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm trọng tài viên lao động.

- Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm trọng tài viên lao động.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Gửi trực tiếp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: 829 QL 14, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước ;

- Qua dịch vụ Bưu chính;

- Qua hệ thống quản lý văn bản: <https://sldtbxhbinhphuoc.vnptioffice.vn>.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:** Không quy định.

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Đối với trường hợp có đơn xin thôi làm Trọng tài viên lao động: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

- Đối với các trường hợp còn lại: 40 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan phối hợp thực hiện (nếu có): Không.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định miễn nhiệm Trọng tài viên lao động.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Trọng tài viên lao động miễn nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có đơn xin thôi làm Trọng tài viên lao động;

- Không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 98 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

- Cơ quan đề cử có văn bản đề nghị miễn nhiệm, thay thế trọng tài viên lao động;

- Có hành vi vi phạm pháp luật làm phương hại đến lợi ích các bên hoặc lợi ích của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ của trọng tài viên lao động theo quy định của pháp luật;

- Có 02 năm bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

- Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.



## **7. Chấp thuận chủ trương bổ sung địa điểm đào tạo mới trên địa bàn tỉnh đối với trường cao đẳng**

### **a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Trường Cao đẳng chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa chỉ số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Bộ phận tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ đồng thời chuyên hồ sơ đến phòng chuyên môn trong thời gian 0,5 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn hoàn thiện theo quy định.

- Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc, lãnh đạo phòng chuyên môn phân công cán bộ tham mưu giải quyết.

- Bước 3: (08 ngày làm việc) Chuyên viên được giao tham mưu giải quyết kiểm tra hồ sơ, làm Phiếu trình báo cáo lãnh đạo Sở và tiến hành kiểm tra thực tế địa điểm đào tạo xin chấp thuận của trường cao đẳng.

- Bước 4: (03 ngày làm việc) Dự thảo văn bản đồng ý trình lãnh đạo phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở ký, ban hành.

### **b) Cách thức thực hiện**

- Gửi trực tiếp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua dịch vụ Bưu chính đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại địa chỉ: Số 829 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Qua hệ thống: <https://sldtbxhbinhphuoc.vnptioffice.vn>.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

- Số lượng: 01 (một) bộ.

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị đồng ý được đặt địa điểm đào tạo của nhà trường;

+ Bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của trường cao đẳng hoặc hợp đồng thuê, mua, chuyển nhượng về cơ sở vật chất kèm hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đang còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền cấp.

**d) Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Trường cao đẳng.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Cơ quan phối hợp thực hiện (nếu có): Không.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản thuận chủ trương bổ sung địa điểm đào tạo mới trên địa bàn tỉnh đối với trường cao đẳng.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Trường cao đẳng bổ sung địa điểm đào tạo ngoài địa điểm đào tạo được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

- Nghị định 140/2018/ NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Nghị định số 24/2022/ NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.